

Số: 92/2021/QĐST-HNGĐ

Cao Lãnh, ngày 30 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 82/2021/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2021 giữa anh Phạm Hoàng K, sinh năm 1983; địa chỉ: Tổ T13-325A, ấp Bình N, xã Nhị M, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp và chị Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ T13-325A, ấp Bình N, xã Nhị M, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2021

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Hoàng K và chị Nguyễn Thị Kim D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Hoàng K và chị Nguyễn Thị Kim D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh K, chị D có 02 con chung tên Phạm Duy T, sinh ngày 09/01/2006 và Phạm Hoàng Duy K, sinh ngày 02/12/2012. Hiện nay, 02 con chung đang sống với anh K, chị D. Khi ly hôn, chị D được quyền nuôi dưỡng 02 con chung. Anh K đồng ý cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng số tiền 2.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 4/2021 đến khi 02 con chung trưởng thành đủ 18 tuổi.

Anh K được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Vợ chồng không nợ ai, cũng không cho ai nợ.

- Về án phí: Anh Phạm Hoàng K tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí Hôn nhân gia đình và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0012268 ngày 01 tháng 3 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh; Tiền án phí đương sự đã nộp và chi xong.

Trường hợp quyết định, bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND HCL;
- CCTHADS HCL;
- TA Tỉnh;
- Đương sự;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu: HS.

THẨM PHÁN

Trần Hữu Hà